

Mẫu số 32. Bản nhận xét của thành viên đoàn kiểm tra cấp/cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN NHẬN XÉT

của thành viên Đoàn kiểm tra cấp/cấp lại giấy phép môi trường

1. Họ và tên người nhận xét:.....
2. Học hàm, học vị, chức vụ công tác:.....
3. Nơi công tác: (Tên cơ quan, địa chỉ, số điện thoại, Fax, e-mail)...
4. Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra số/QĐ-..., ngày tháng năm của
- 5 Chức danh trong Đoàn kiểm tra:
6. Tên dự án đầu tư/cơ sở:.....
7. Chủ dự án đầu tư/cơ sở:.....

I. Nhận xét

A. Về hồ sơ đề nghị cấp/cấp lại giấy phép môi trường

- Nhận xét ngắn gọn về sự đầy đủ của các thông tin cung cấp trong báo cáo, sự phù hợp của nội dung báo cáo.

- Nhận xét về nội dung xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (đối với trường hợp xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg).

B. Về kiểm tra thực tế

1. Hạng mục dây chuyền sản xuất của dự án đầu tư/cơ sở đã được xây dựng, lắp đặt

Nhận xét (nếu có) về loại hình hoạt động, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất của dự án đầu tư/cơ sở; các dây chuyền sản xuất chính; hạng mục phụ trợ của dự án đầu tư/cơ sở; hạng mục kho, bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất (nếu có).

2. Công trình xử lý nước thải:

Nhận xét về số lượng, quy mô, công suất, quy trình công nghệ của từng công trình xử lý nước thải; vị trí xả nước thải ra môi trường tiếp nhận; môi trường tiếp nhận nước thải; tên công trình thủy lợi tiếp nhận nước thải (nếu có) và cơ quan quản lý công trình thủy lợi; những thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có) nhưng chưa đến mức phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; những thay đổi so với giấy phép môi trường thành phần, giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có).

3. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải:

Nhận xét về số lượng, quy mô, công suất, quy trình công nghệ của từng công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải; những thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có) nhưng chưa đến mức phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; những thay đổi so với giấy phép môi trường thành phần, giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có).

4. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung

Nhận xét về nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung chính của dự án đầu tư/cơ sở.

5. Công trình, thiết bị lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường

Nhận xét về các công trình, thiết bị lưu giữ, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường; những thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường thành phần hoặc giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có).

6. Công trình, thiết bị lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại

Nhận xét về các công trình, thiết bị lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại; những thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường thành phần hoặc giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có).

Lưu ý: Công trình, thiết bị xử lý chất thải nguy hại nêu tại mục này là công trình, thiết bị để tự xử lý chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất của dự án đầu tư/cơ sở (không thuộc trường hợp dự án đầu tư/cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại).

7. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường (nếu có)

Nhận xét về các công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; những thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường thành phần hoặc giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có); biện pháp, quy trình vận hành công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

8. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác (nếu có)

Nhận xét về các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác (nếu có).

9. Kế hoạch, tiến độ, kết quả thực hiện phương án cải tạo, phục hồi môi trường, phương án bồi hoàn đa dạng sinh học (nếu có)

Nhận xét về kế hoạch, tiến độ, kết quả thực hiện phương án cải tạo, phục hồi môi trường, phương án bồi hoàn đa dạng sinh học (nếu có) đối với dự án đầu tư/cơ sở khai thác khoáng sản, dự án đầu tư/cơ sở có bãi chôn lấp chất thải hoặc dự án đầu tư/cơ sở gây tổn thất đa dạng sinh học.

10. Các nội dung đề nghị cấp phép môi trường

Nhận xét về các nội dung đề nghị cấp/cấp lại giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư/cơ sở. Trường hợp có thay đổi nội dung cấp phép (cấp lại) thì nêu rõ nội dung thay đổi.

11. Các nhận xét khác (nếu có)

(Ghi chú: Có thể tích hợp các nội dung nhận xét từ Mục 1 đến Mục 10 thành một mục nhận xét chung).

II. Kết luận, kiến nghị

- Đưa ra kết luận, nêu rõ ý kiến đồng ý hoặc đồng ý có chỉnh sửa bổ sung hoặc không đồng ý kiến nghị cấp/cấp lại giấy phép môi trường, xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (đối với trường hợp xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg). Trường hợp không đồng ý cấp/cấp lại giấy phép môi trường, xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (đối với trường hợp xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg) cho dự án đầu tư/cơ sở thì nêu rõ lý do.

- Các kiến nghị khác (nếu có).

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI VIẾT BẢN NHẬN XÉT

(Chữ ký)

Họ và tên